

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 13 THÁNG 4 NĂM 2023

	VN Index		-0.48%		HNX Index		209.84		-0.99%	
	KLGĐ		GTGD		KLGĐ		GTGD			
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi		
Khớp lệnh	595,747,688	-14.1%	10,048	-55.6%	82,837,374	-16.3%	1,022	-63.3%		
Thỏa thuận	77,294,018	111.3%	1,389	42.8%	4,635,533	99.2%	249	207.4%		
Tổng cộng	673,041,706	-7.8%	11,437	-51.5%	87,472,907	-13.6%	1,271	-55.7%		

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

Giao dịch của NĐTNN	
Giá trị mua (tỷ đồng)	534.1
Giá trị bán (tỷ đồng)	831.9
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	-297.9
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	7.3

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
HDB	19,700	50	0.3
KBC	26,500	300	1.2
TTF	4,550	210	4.8
VHM	50,500	-1,100	-2.1
KDH	29,750	-100	-0.3

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VND	15,200	-400	-2.6
HPG	20,450	-300	-1.5
STB	26,450	350	1.3
VCI	31,700	-850	-2.6
PVD	21,000	-150	-0.7

Top 5 cổ phiếu GTGD (Khớp lệnh)			
Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
NVL	14,500	-3.7	479
VND	15,200	-2.6	471
DIG	17,400	1.2	428
STB	26,450	1.3	426
VPB	20,600	0	407

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất			
Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
BBC	56,900	3,700	7.0
TV2	24,050	1,550	6.9
CSV	31,200	2,000	6.9
FMC	42,950	2,750	6.8
TMP	57,100	3,600	6.7

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ** giảm điểm vào ngày thứ Tư (12/4) khi những lo ngại về suy thoái kinh tế gây áp lực lên Phố Wall, ngay cả khi nhà đầu tư đánh giá dữ liệu lạm phát thấp hơn dự báo. Chỉ số Dow Jones đứt mạch 4 phiên tăng liên tiếp, hạ 38.29 điểm (-0.11%) xuống 33,646.50 điểm. Chỉ số S&P 500 mất 0.41% còn 4,091.95 điểm. Trong khi, chỉ số Nasdaq Composite lùi 0.85% xuống 11,929.34 điểm.
- Chứng khoán Châu Á** hôm nay giao dịch trái chiều. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản tăng 74.27 điểm (+0.26%) lên 28,156.97 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai giảm 8.82 điểm (-0.27%) xuống 3,318.36 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 143.67 điểm (-1.21%) xuống 11,739.84 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc tăng 11.02 điểm (+0.43%) lên 2,561.66 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index** hôm nay giảm điểm theo xu hướng chứng khoán châu Á. Ngân hàng chỉ có BID giữ được mức tăng ổn định trong khi VCB bất ngờ giảm vào phiên ATC, CTG, MBB, VPB giảm ngay từ đầu phiên. Nhóm BĐS nhà ở lẫn khu CN tiếp tục chìm trong sắc đỏ suốt phiên chiều cho đến khi đóng cửa, thậm chí có một số cổ phiếu vốn tương đi ngược nhóm thì cũng đỏ vào lúc cuối như NLG, QCG, KDH... ngoại trừ số ít như DIG, HDC hay IJC... Các đại gia lớn nhất nhóm như VHM, VRE, NVL hay PDR đều luôn giảm khá sâu. Nhóm large cap đa số cổ phiếu giảm điểm đã kéo VN-Index giảm sâu thêm vào cuối phiên chiều như CTG, MSN, SAB, TCB... Chốt phiên VN-Index giảm 5.15 điểm (-0.48%) xuống 1,064.3 điểm. Thanh khoản HOSE hôm nay đạt khối lượng giao dịch (KLKL) 595.7 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 10 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30:** VN30-Index giảm 6.02 điểm (-0.56%) xuống 1,074.67 điểm. KLKL đạt 156.9 triệu đơn vị. Nhóm cổ phiếu có 8 mã tăng điểm, 22 mã giảm điểm. STB, MWG, ACB là những mã cổ phiếu giúp chỉ số tăng điểm nhiều nhất với 1.3 điểm; ở chiều ngược lại VHM, TCB, HPG là những cổ phiếu kéo chỉ số giảm điểm nhiều nhất với -3.3 điểm.
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30:** KLKL của nhóm này đạt 431.5 triệu cổ phiếu. Trong 10 cổ phiếu có GTGD lớn nhất có 5 mã tăng điểm và 5 mã giảm điểm. Đáng chú ý DIG tăng 1.16% với KLKL tăng 424%, DGC tăng 5% với KLKL tăng 185%; ở chiều ngược lại VND giảm 2.56% với KLKL tăng 203%, HSG giảm 2.89% với KLKL tăng 4%.
- HNX-Index** giảm 2.1 điểm (-0.99%) xuống 209.84 điểm. PVS, PVI, AMV là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 0.2 điểm; trong khi KSV, KSF, DTK là những mã làm giảm nhiều nhất mức tăng của chỉ số với -0.8 điểm. Chỉ số Upcom tăng 0.2 điểm (+0.25%) lên 79.35 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường:** tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 810.4 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 13.4 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

TCBS mua vào 3.000 tỉ đồng trái phiếu của chủ dự án The Global City

Cụ thể là 3.167,2 tỉ đồng trái phiếu của CTCP Đầu tư và Phát triển Sài Gòn (SDI Corp) - chủ đầu tư dự án Sài Gòn Bình An (tên thương mại The Global City) - được TCBS ghi nhận tại ngày 31/12/2022. Tính đến thời điểm cuối năm 2022, số trái phiếu SDI Corp chiếm tới gần một nửa danh mục trái phiếu chưa niêm yết của CTCP Chứng khoán Kỹ Thương (TCBS). Bên cạnh đó, công ty chứng khoán này còn nắm giữ 1.216 tỉ đồng trái phiếu của Công ty TNHH Sản xuất và Kinh doanh Vinfast (Vinfast); 676,1 tỉ đồng trái phiếu của CTCP Đầu tư Golden Hill (Golden Hill); và 1.289,5 tỉ đồng trái phiếu chưa niêm yết khác. Đều là trái phiếu doanh nghiệp chưa niêm yết, trong khi trái phiếu Vinfast được TCBS ghi nhận mức rủi ro thị trường tăng thêm ở mức 10%, thì trái phiếu SDI Corp được ghi nhận mức rủi ro tăng thêm lên tới 30%. Theo TCBS, giá trị rủi ro thị trường của các tài sản sẽ được điều chỉnh tăng thêm trong trường hợp công ty đầu tư quá nhiều vào tài sản đó. Mức giá trị rủi ro tăng thêm lên tới 30%, đối với trường hợp lô trái phiếu SDI Corp, được áp dụng khi tổng giá trị đầu tư của khoản đầu tư vào cổ phiếu và trái phiếu của một tổ chức chiếm từ trên 25% vốn chủ sở hữu của công ty chứng khoán.

Ngân hàng Phát triển châu Á dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 6.5% năm 2023

Ngày 4/4, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) đã công bố báo cáo Triển vọng phát triển kinh tế Việt Nam. Báo cáo của ADB cho thấy đầu tư công sẽ là một động lực then chốt khác cho việc phục hồi và tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2023 và 2024. Theo ADB, sau kết quả ấn tượng trong năm 2022, tăng trưởng kinh tế của Việt Nam dự báo sẽ giảm nhẹ xuống mức 6.5% trong năm 2023 và tăng lên 6.8% trong năm 2024. Ông Andrew Jeffries, Giám đốc Quốc gia của ADB tại Việt Nam, cho biết tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong năm 2023 sẽ bị hạn chế do suy thoái kinh tế thế giới, chính sách tiền tệ tiếp tục thắt chặt ở các nước phát triển và tác động lan tỏa từ căng thẳng địa chính trị toàn cầu. Tuy nhiên, theo ông Andrew Jeffries, chính sách hỗ trợ tăng trưởng thông qua việc nới lỏng tiền tệ và khối lượng lớn đầu tư công kỳ vọng được giải ngân trong năm 2023, cùng với việc mở cửa trở lại của Trung Quốc sẽ giúp Việt Nam đương đầu với những bất lợi này.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Fed vẫn muốn nâng lãi suất dù Mỹ có nguy cơ suy thoái nhẹ

Các quan chức Fed dường như vẫn muốn nâng lãi suất tại cuộc họp tháng tới, bất chấp những lời cảnh báo suy thoái từ các cố vấn. Biên bản họp tháng 3/2023 cho thấy các quan chức đã hạ kỳ vọng về mức đỉnh lãi suất sau nhiều vụ sụp đổ của ngân hàng. Dù vậy, các quan chức vẫn nâng lãi suất 25 điểm cơ bản lên 4.75%-5% như một nỗ lực cân bằng giữa rủi ro khủng hoảng tín dụng và dữ liệu lạm phát còn quá cao. Họ vẫn nâng lãi suất ngay cả khi nhận được dự báo kinh tế Mỹ sẽ suy thoái nhẹ trong năm nay. Các quan chức Fed dự báo tăng trưởng GDP năm 2023 chỉ đạt 0.4%. Dữ liệu của Fed Atlanta cho thấy kinh tế Mỹ đã tăng trưởng 2.2% trong quý đầu tiên. Như vậy, nền kinh tế hàng đầu thế giới sẽ suy yếu vào cuối năm nay và thu hẹp mức tăng cả năm.

IMF: Nợ công toàn cầu tăng nhanh hơn dự báo trước đại dịch COVID-19

Nợ công toàn cầu đang cao hơn và tăng nhanh hơn dự báo trước khi đại dịch COVID-19 xảy ra, chủ yếu do tăng nợ công ở Mỹ và Trung Quốc, hai nền kinh tế hàng đầu thế giới. Đây là đánh giá mới nhất được một chuyên gia tài khóa hàng đầu của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đưa ra ngày 12/4. IMF dự báo khoảng 60% các nước có tỷ lệ nợ công/GDP giảm, tính đến cuối năm 2028 sau các đợt tăng vì các yếu tố liên quan COVID-19. Tuy nhiên, một số lượng đáng kể các nền kinh tế lớn, trong đó có Brazil, Trung Quốc và Mỹ, đang có tốc độ tăng trưởng nợ công/GDP rất nhanh. Theo ông Vitor Gaspar, Trưởng bộ phận phụ trách các vấn đề tài khóa của IMF, nợ công toàn cầu đã tăng gần 100% GDP trong năm 2020 trước khi giảm mạnh nhất trong 70 năm vào năm 2022. Dù vậy, tỷ lệ nợ công/GDP vẫn ở mức cao hơn trước đại dịch 8 điểm phần trăm. Thay vì về mức bình thường, tỷ lệ này sẽ bắt đầu tăng trở lại vào năm nay và lên mức 99,6% vào năm 2028, năm cuối cùng trong khung dự báo hiện nay của IMF.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Nguồn: EVS ước tính

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
PHR	13/2/2023	3 tháng	39,800	44,400	50,500	38,200	40,150	0.9%	Nắm giữ
PVT	19/2/2023	3 tháng	20,300	22,400	24,000	19,000	20,700	1.8%	Nắm giữ
C4G	26/2/2023	3 tháng	10,700	12,500	14,300	10,000	10,800	0.1%	Gia tăng
IDC	12/3/2023	3 tháng	39,800	45,000	50,500	38,000	41,000	3.8%	Thăm dò
MIG	19/3/2023	3 tháng	15,000	16,200	17,500	14,300	16,000	6.6%	Gia tăng khi vượt 15.5
DXG	26/3/2023	3 tháng	11,600	12,800	15,000	11,000	12,550	N/A	Mua
ELC	2/4/2023	3 tháng	12,850	14,500	15,600	12,000	13,650	N/A	Chờ mua

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay bán ròng -298.54 tỷ đồng, trong đó khối này bán ròng -299.14 tỷ trên sàn HOSE, bán ròng -4.9 tỷ đồng trên sàn HNX, mua ròng 5.55 tỷ đồng trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là HDB (+24.4 tỷ), KBC (+18.9 tỷ), TTF (+11.2 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất là VND (-67.8 tỷ), HPG (-58.9 tỷ), STB (-57.7 tỷ). CEO là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 2.4 tỷ đồng, SHS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -8.2 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2023 đến nay (5/4/2023) khối ngoại mua ròng tổng cộng 6.6 nghìn tỷ đồng, các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2023 – 5/4/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
392,212,552			6,574,215		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	109,664,500	2,305,361	EIB	(130,347,407)	(3,335,536)
HSG	57,484,100	915,155	DXG	(40,769,700)	(432,095)
POW	64,741,900	821,016	DGC	(6,692,700)	(389,556)
SSI	33,618,900	681,573	KDC	(5,850,000)	(343,896)
VCI	18,895,000	525,232	DPM	(6,301,600)	(265,009)
VRE	17,417,900	514,465	VCB	(2,709,900)	(247,154)
HDB	27,264,000	508,281	DCM	(7,952,500)	(207,419)
VIC	8,464,600	502,882	STB	(8,952,200)	(192,112)
IDC	11,652,551	450,856	MSN	(2,916,700)	(176,754)
HCM	18,440,500	441,488	DGW	(5,550,000)	(166,818)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH CỦA KHỐI TỰ DOANH

- Khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 19.5 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm VPB (+38 tỷ), STB (+16 tỷ), FUEVFVND (+8.2 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán mạnh VND (-10.7 tỷ), TCB (-5.6 tỷ), ACB (-4.7 tỷ).
- Từ đầu năm đến nay (5/4/2023) khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 474 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất gồm VPB (+629.8 tỷ), KDH (+377 tỷ), MWG (+162.8 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm E1VFN30 (-428.5 tỷ), NVL (-251.4 tỷ), FUEVFVND (-222.1 tỷ).

GIAO DỊCH TUẦN 03/04/2023 – 07/04/2023:

- Trong tuần từ 03/04-07/04 khối tự doanh các công ty chứng khoán mua ròng 417.6 tỷ đồng trên sàn HOSE. Các mã được mua ròng mạnh nhất trong tuần gồm VPB (+383.3 tỷ), E1VFN30 (+59.2 tỷ), MBB (+20.8 tỷ); trong khi các mã bị bán ròng nhiều nhất gồm EVF (-137 tỷ), VRE (-10.8 tỷ), HSG (-10.1 tỷ).
- Khối ngoại mua ròng trong tuần này với tổng giá trị bán ròng trên cả 3 sàn là -6.2 nghìn tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 27/3/2023-31/3/2023

Khối lượng mua/bán ròng (cp)		Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)			
382,551		-6,176,084			
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
VIC	2,153,700	124,723	STB	(15,932,300)	(420,994)
HPG	5,516,600	116,532	VND	(7,655,400)	(121,136)
HDB	4,297,700	85,032	VNM	(1,625,600)	(120,878)
VPB	3,302,200	69,850	SSI	(4,647,300)	(102,137)
CTG	1,907,000	56,938	KDH	(3,442,300)	(97,882)
VRE	1,609,600	47,075	PNJ	(1,142,800)	(87,892)
NLG	1,280,000	38,038	MSN	(1,043,300)	(80,686)
HSG	2,300,100	37,510	FUEVFNVD	(3,428,400)	(78,131)
PAN	1,670,400	28,833	BID	(1,657,000)	(75,898)
HCM	1,014,200	26,867	VCB	(733,400)	(66,435)

Nguồn: Fii Pro

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3,6,9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
 Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586